

UBND HUYỆN CÚ CHI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 390 /GDĐT

Củ Chi, ngày 20 tháng 3 năm 2023

Về việc triển khai Quyết định số
972/QĐ-UBND ngày 22/3/2023
của Ủy ban nhân dân Thành phố
Hồ Chí Minh

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường MN, TH và THCS;
- Hiệu trưởng các trường MN ngoài công lập;
- Hiệu trưởng Trường TH-THCS Tân Trung.

Căn cứ Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc bãi bỏ 23 Chỉ thị do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2016.

Nay, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện triển khai Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc bãi bỏ 23 Chỉ thị do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2016 đến các trường học trên địa bàn huyện để biết. (Đính kèm Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 22/3/2023).

Trên đây là nội dung triển khai Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc bãi bỏ 23 Chỉ thị do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2016, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đề nghị Hiệu trưởng các trường học trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT.LHDũng.

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Văn Toàn



2232023
H. Bui (chức vụ, PCT UBND)
chức vụ PCT (CT) Sĩ qũ: Phõy bãm UBND xã, thũ, tãm
**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2023

Số: 972 /QĐ-UBND
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Số: 836
ĐẾN Ngày: Về bãi bỏ 23 Chỉ thị do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2016
Chuyên: 23/3/2023
Số và ký hiệu hồ sơ: UBND HUYỆN CỬ CHỈ
ĐẾN Số: 484
Ngày: 22/3/23
Chuyên: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Số và ký hiệu hồ sơ: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

QUYẾT ĐỊNH
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Công văn số 4218/BTP-VĐCXPDL ngày 28 tháng 11 năm 2016 về việc trả lời một số quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 6633/TTr-STP-KTrVB ngày 27 tháng 12 năm 2022, đề nghị của Công an Thành phố tại Tờ trình số 114/TTr-CATP-PV05 ngày 11 tháng 01 năm 2022 về việc ban hành quyết định bãi bỏ 23 Chỉ thị quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ 23 Chỉ thị do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành

Bãi bỏ toàn bộ 23 Chỉ thị quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2016 như sau:

- 1. Chỉ thị số 08/CT-UB-KT ngày 03 tháng 4 năm 1996 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc cấm nhập khẩu, lưu hành, tàng trữ, mua bán, sử dụng loại sâu có tên khoa học Tenebriormolitor (L) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chỉ thị số 22/2001/CT-UB ngày 30 tháng 8 năm 2001 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố.

3. Chỉ thị số 27/2005/CT-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố về đấu tranh, xử lý, ngăn chặn nạn rải đinh hoặc vật sắc - nhọn trên các tuyến đường bộ thuộc địa bàn Thành phố.

4. Chỉ thị số 14/2006/CT-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ngăn chặn nghề cào bay và các hoạt động khai thác thủy sản vi phạm Luật Thủy sản tại vùng ven biển Cần Giờ và các tuyến sông lân cận.

5. Chỉ thị số 33/2006/CT-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường công tác quản lý hoạt động xếp dỡ hàng hóa rau củ quả, trái cây các loại và thủy hải sản tại các cảng, bến thủy nội địa dọc 04 tuyến giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Chỉ thị số 15/2008/CT-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức, thực hiện Quyết định số 589/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2050.

7. Chỉ thị số 18/2009/CT-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh các vi phạm trong hoạt động kinh doanh sản phẩm động vật đông lạnh nhập khẩu.

8. Chỉ thị số 11/2011/CT-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường các biện pháp bảo tồn, phát triển bền vững Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ.

9. Chỉ thị số 13/2011/CT-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phân công trách nhiệm quản lý hoạt động của các doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn Thành phố theo Quyết định số 69/2010/QĐ-TTg ngày 03 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Chỉ thị số 25/2011/CT-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội và Luật Bảo hiểm y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

11. Chỉ thị số 31/2011/CT-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường công tác quy hoạch kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu trên địa bàn Thành phố.

12. Chỉ thị số 35/2011/CT-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường công tác quản lý và sử dụng hiệu quả viện trợ phi Chính phủ nước ngoài của Thành phố Hồ Chí Minh.

13. Chỉ thị số 36/2011/CT-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tổ chức thực hiện việc huy động tiềm lực khoa học và công nghệ phục vụ công tác Công an trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

14. Chỉ thị số 17/2012/CT-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về quán triệt và thực hiện Thông tri số 07-TT/TU ngày 15 tháng 8 năm 2011 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh.

15. Chỉ thị số 20/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về chấn chỉnh, nâng cao chất lượng nuôi dạy trẻ ở các trường, lớp, cơ sở giáo dục mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh.

16. Chỉ thị số 04/2014/CT-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, trật tự đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

17. Chỉ thị số 08/2014/CT-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường công tác quản lý và bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

18. Chỉ thị số 13/2014/CT-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp phòng, chống mại dâm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

19. Chỉ thị số 15/2014/CT-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường công tác tuyên truyền về sử dụng tổng đài cứu nạn, cứu hộ và phòng cháy chữa cháy 114.

20. Chỉ thị số 26/2014/CT-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tăng cường các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

21. Chỉ thị số 07/2015/CT-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện Nghị định số 06/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ về biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

22. Chỉ thị số 11/2015/CT-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật của người dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

23. Chỉ thị số 16/2015/CT-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về đẩy mạnh các giải pháp giải quyết vấn đề trường lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các quận, huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- BTP;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các phòng NCTH, Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT. (NCPC/Kh). 14.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Minh Châu
Ngô Minh Châu